

Bản án số: **29/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 16/04/2025

V/v *Tranh chấp Hôn nhân & gia đình.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỦH - THÀNH PHỐ HN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến H.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hạ T** và ông **Đặng V C.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim L**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ỦH, thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ủng Hòa tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị K**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 04 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ỦH, thành phố HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2025 về “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự :

1.Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Thuỳ P**, sinh năm 1999; SQ: Đội 8, xã Hải Tân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; ĐKNKTT: Thôn Bùng, xã Minh Đức, huyện ỦH, thành phố HN, có mặt.

2.Bị đơn: Anh **Bùi Văn V**, sinh năm 1997; HKTT: Thôn Bùng, xã Minh Đức, huyện ỦH, thành phố HN, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn chị Ngô Thị Thuỳ P trình bày: Chị kết hôn với anh **Bùi Văn V** trên cơ sở tự nguyện có Đ ký kết hôn tại UBND xã Minh Đức, huyện ỦH vào năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được mấy năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do không hợp nhau nên khi về sống chung thường xuyên xảy ra va chạm xích mích. Hơn nữa, anh V không quan tâm, không có trách nhiệm đến vợ con, vì vậy vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, không có hạnh phúc. Bản thân chị chán nản đã bỏ về nhà đẻ tại Nam Định sinh sống, vợ chồng ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Nay chị xin ly hôn với anh V để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Hải Đ, sinh ngày 16/4/2022. Khi ly hôn chị xin được nuôi con, chị không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Chị có thu nhập từ 10-15 triệu/ tháng đủ kiêu kiện kinh tế và thời gian chăm con.

Về tài sản, công nợ, công sức chung: Không có gì, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Bùi Văn V trình bày: Về trình tự kết hôn, nơi Đ ký kết hôn và con cái như chị P trình bày là đúng. Anh và chị P kết hôn do tự nguyện có Đ ký tại UBND xã Minh Đức trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống một thời gian anh phát hiện chị P có quan hệ bất chính và vợ chồng lạnh nhạt không còn tình cảm với nhau anh và chị P sống ly thân nhiều tháng nay . Nay chị P xin ly hôn anh cũng nhất trí ly hôn vì không còn tình cảm vợ chồng nữa.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Hải Đ, sinh ngày 16/4/2022. Khi ly hôn anh xin được nuôi con, anh không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con. Anh có thu nhập 10-15 triệu / tháng đủ kiêu kiện kinh tế để nuôi con.

Về tài sản, công nợ, công sức chung: Không có gì, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại biên bản xác nhận của Trường Mầm non xã Hải Tân cung cấp: Hiện tại cháu Bùi Hải Đ đang học lớp 24 – 36 tháng tuổi do cô giáo Thúy phụ trách, hàng ngày cháu được mẹ đưa đón đi học đều và thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với nhà trường.

Tại phiên tòa chị P, anh V đều thống nhất quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn. Về con chung cả anh V và chị P đều xin nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đối với nhau, Tài sản chung anh, chị khai nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ỨH có quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa giải quyết chấp nhận đơn của chị P, xử cho chị Ngô Thị Thúy P được ly hôn với anh Bùi Văn V. Về con chung: Giao chị P tiếp tục nuôi con chung là cháu Bùi Hải Đ, tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con cho anh V. Về tài sản, công nợ, công sức chung không có gì, không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Ngô Thị Thuý P đơn xin ly hôn, nộp các tài liệu kèm theo và đã nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa thụ lý, giải quyết vụ việc là

đúng thẩm quyền quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Ngô Thị Thuý P và anh Bùi Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có Đ ký tại UBND xã Minh Đức vào năm 2018 là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Trong thời gian chung sống vợ chồng không biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống dẫn đến cuộc sống hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng đã có thời gian dài sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh V và chị P đều xác nhận không còn tình cảm với nhau và cùng nhất ly hôn nên cần áp dụng các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn cho anh và chị là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị P, anh V có 1 con chung là cháu Bùi Hải Đ, sinh ngày 16/6/2022. Khi ly hôn chị P, anh V đều có quan điểm xin nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đối với nhau. Xét thấy cháu Bùi Hải Đ hiện đang do chị P chăm sóc, nuôi dưỡng và cháu mới tròn 36 tháng tuổi nên cần nhiều sự chăm sóc của mẹ, hơn nữa cháu Đ đi học lớp mẫu giáo ổn định tại Trường mầm non xã Hải Tân nơi 2 mẹ con chị P sinh sống. Để tránh sự xáo trộn về chỗ ăn ở, sinh hoạt học tập cũng như về tâm lý của cháu Đ nên giao cho chị P tiếp tục nuôi con chung là cháu Bùi Hải Đ cho đến khi trưởng thành hoặc có đề nghị thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh V cho đến khi có đề nghị mới.

[4] Về tài sản, công nợ chung: anh V, chị P xác nhận không có gì nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị P phải nộp án phí ly hôn theo quy định, các đương sự đều được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Căn cứ Điều 227, Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Ngô Thị Thuý P và anh Bùi Văn V.

2. Về con chung: Giao chị Ngô Thị Thuý P tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Bùi Hải Đ, sinh ngày 16/4/2022 cho đến khi trưởng thành hoặc có đề nghị thay đổi về người nuôi dưỡng con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh V cho đến khi có đề nghị thay

đổi mới. Anh V có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung sau khi ly hôn, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản, công nợ chung: anh Bùi Văn V và chị Ngô Thị Thuỳ P không yêu cầu Toà giải quyết nên không xem xét trong bản án này.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị Thuỳ P phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012217 ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố HN.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

i nhận:

- TAND TP HN;
- VKSND huyện UH;
- Chi cục THADS UH;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến H